TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2019/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 07 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 53/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2019 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Bùi Văn L; sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai.

- Chị Lê Thị Phương T; sinh năm 1987; địa chỉ: Số M, phường H, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Bùi Văn L và chị Lê Thị Phương T thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn L và chị Lê Thị Phương T.

- Về con chung: Anh Bùi Văn L và chị Lê Thị Phương T không có con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Anh Bùi Văn L và chị Lê Thị Phương T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Bùi Văn L và chị Lê Thị Phương T tự nguyện chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự

nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0005769 ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai. Anh Bùi Văn L và chị Lê Thị Phương T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Văn Đính